





THUỐC
BOGARIN 4200

GMP - WHO

THUỐC BOGARIN 4200

Cao khô *Silybum marianum*
tương ứng với 140mg Silymarin

Hỗ trợ điều trị:

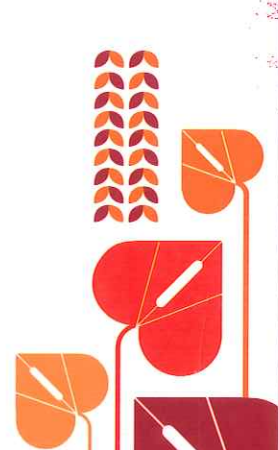
✓ Viêm gan mạn tính

✓ Xơ gan

✓ Tổn thương gan do nhiễm độc

Hộp 3 vỉ x 10

Viên nang cứng



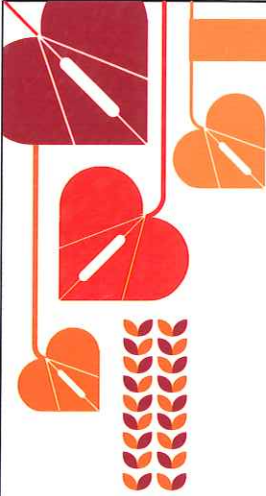
Để xa tầm tay trẻ em. Đọc kỹ hướng dẫn
sử dụng trước khi dùng.

SDK:
LSX:
NSX:
HD:



Sản xuất tại:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CÔNG NGHỆ CAO ABIPHA
Địa chỉ: Lô đất CN-2, Khu công nghiệp Phú Nghĩa, Xã Phú Nghĩa,
Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
Website: www.abipha.com.vn
Điện thoại: 024 6262 7788





THUỐC
BOGARIN 4200

GMP - WHO

THUỐC BOGARIN 4200

Cao khô *Silybum marianum*
tương ứng với 140mg Silymarin

Hỗ trợ điều trị:

✓ Viêm gan mạn tính

✓ Xơ gan

✓ Tổn thương gan do nhiễm độc

Hộp 3 vỉ x 10

Viên nang cứng



Thành phần: Mỗi viên chứa:
Cao khô *Silybum marianum* (*Extractum Silybi mariani siccus*) tương ứng với 140mg Silymarin;
Tá dược vừa đủ.

Chỉ định:

- Hỗ trợ điều trị các bệnh viêm gan mạn tính, xơ gan và tổn thương gan do nhiễm độc.
- Thuốc được sử dụng cho thanh thiếu niên từ 12 tuổi trở lên và người lớn.
- Các thông tin khác: Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo.

Cách dùng & liều dùng:

Thanh thiếu niên từ 12 tuổi trở lên và người lớn uống 1 viên x 2 lần/ngày.

Các thông tin khác: Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo.

Chống chỉ định và các thông tin khác: Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo.

Bảo quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Tiêu chuẩn: TCCS.



THUỐC

BOGARIN 4200

GMP - WHO

THUỐC

BOGARIN 4200

Cao khô *Silybum marianum*

tương ứng với 140mg Silymarin

Hỗ trợ điều trị:

✓ Viêm gan mạn tính

✓ Xơ gan

✓ Tổn thương gan do nhiễm độc

Hộp 5 vỉ x 10

Viên nang cứng

Để xa tầm tay trẻ em. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

SDK:

LSX:

NSX:

HD:

Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CÔNG NGHỆ CAO ABIPHA

Địa chỉ: Lô đất CN-2, Khu công nghiệp Phú Nghĩa,

Xã Phú Nghĩa, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Website: www.abipha.com.vn

Điện thoại: 024 6262 7788

THUỐC

BOGARIN 4200

GMP - WHO

THUỐC

BOGARIN 4200

Cao khô *Silybum marianum*

tương ứng với 140mg Silymarin

Hỗ trợ điều trị:

✓ Viêm gan mạn tính

✓ Xơ gan

✓ Tổn thương gan do nhiễm độc

Hộp 5 vỉ x 10

Viên nang cứng

Thành phần:

Mỗi viên chứa:

Cao khô *Silybum marianum* (*Extractum Silybi mariani siccus*) tương ứng với 140mg Silymarin;

Tá dược vừa đủ.

Chỉ định:

- Hỗ trợ điều trị các bệnh viêm gan mạn tính, xơ gan và tổn thương gan do nhiễm độc.

- Thuốc được sử dụng cho thanh thiếu niên từ 12 tuổi trở lên và người lớn.

- Các thông tin khác: Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo.

Cách dùng & liều dùng:

Thanh thiếu niên từ 12 tuổi trở lên và người lớn uống 1 viên x 2 lần/ngày.

Các thông tin khác: Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo.

Chống chỉ định và các thông tin khác: Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo.

Bảo quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Tiêu chuẩn: TCCS.



 THUỐC BOGARIN 4200 Cao khô <i>Silybum marianum</i> tương ứng với 140mg Silymarin  Hỗ trợ điều trị: Viêm gan mạn tính Xơ gan Tổn thương gan do nhiễm độc	GMP - WHO THUỐC BOGARIN 4200 Cao khô <i>Silybum marianum</i> tương ứng với 140mg Silymarin  Hỗ trợ điều trị: Viêm gan mạn tính Xơ gan Tổn thương gan do nhiễm độc Hộp 6 vỉ x 10 viên nang cứng	
	Để xa tầm tay trẻ em. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. SĐK: LSX: NSX: HD:  Sản xuất tại: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CÔNG NGHỆ CAO ABIPHA Địa chỉ: Lô đất CN-2, Khu công nghiệp Phú Nghĩa, Xã Phú Nghĩa, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. Website: www.abipha.com.vn Điện thoại: 024 6262 7788	
 THUỐC BOGARIN 4200 Cao khô <i>Silybum marianum</i> tương ứng với 140mg Silymarin  Hỗ trợ điều trị: Viêm gan mạn tính Xơ gan Tổn thương gan do nhiễm độc Hộp 6 vỉ x 10 viên nang cứng		THUỐC BOGARIN 4200 Cao khô <i>Silybum marianum</i> tương ứng với 140mg Silymarin  Hỗ trợ điều trị: Viêm gan mạn tính Xơ gan Tổn thương gan do nhiễm độc 
Thành phần: Mỗi viên chứa: Cao khô <i>Silybum marianum</i> (<i>Extractum Silybi mariani siccus</i>) tương ứng với 140mg Silymarin; Tá dược vừa đủ. Chỉ định: - Hỗ trợ điều trị các bệnh viêm gan mạn tính, xơ gan và tổn thương gan do nhiễm độc. - Thuốc được sử dụng cho thanh thiếu niên từ 12 tuổi trở lên và người lớn. - Các thông tin khác: Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo.	Cách dùng & liều dùng: Thanh thiếu niên từ 12 tuổi trở lên và người lớn uống 1 viên x 2 lần/ngày. Các thông tin khác: Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo. Chống chỉ định và các thông tin khác: Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo. Bảo quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng. Tiêu chuẩn: TCCS.	

Để xa tầm tay trẻ em.
 Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

SĐK:
LSX:
NSX:
HD:


ABIPHA · CNC
 SẢN XUẤT TẠI VIỆT NAM
 Sản xuất tại:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CÔNG NGHỆ CAO ABIPHA
 Địa chỉ: Lô đất CN-2, Khu công nghiệp Phú Nghĩa, Xã Phú Nghĩa,
 Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
 Website: www.abipha.com.vn
 Điện thoại: 024 6262 7788

 THUỐC BOGARIN 4200 Cao khô <i>Silybum marianum</i> tương ứng với 140mg Silymarin  Hỗ trợ điều trị: - Viêm gan mạn tính - Xơ gan - Tổn thương gan do nhiễm độc Hộp 10 vỉ x 10 viên nang cứng	 THUỐC BOGARIN 4200 Cao khô <i>Silybum marianum</i> tương ứng với 140mg Silymarin  Hỗ trợ điều trị: - Viêm gan mạn tính - Xơ gan - Tổn thương gan do nhiễm độc Hộp 10 vỉ x 10 viên nang cứng
---	---

Tiêu chuẩn: TCCS.

Cách dùng & liều dùng:

Thanh nhiệt nên từ 12 tuổi trở lên và người lớn uống 1 viên x 2 lần/ngày.

Các thông tin khác: Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng kèm theo.



ABIPHA - CNC

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT CÔNG NGHỆ DƯỢC



LX: HD:

Hồ trợ dược tính:
Viêm gan mạn tính
Xơ gan
Tổn thương gan do nhiễm độc

Cao khô *Silybum marianum*
lương y với *Silybum*

CHỈ ĐỊNH:

- Hỗ trợ điều trị các bệnh viêm gan mạn tính, xơ gan và tổn thương gan do nhiễm độc.
- Thuốc được sử dụng cho thanh thiếu niên từ 12 tuổi trở lên và người lớn.
- Các thông tin khác: Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng kèm theo.

Thành phần: Mỗi viên chứa:
Cao khô *Silybum marianum* (*Extractum Silybi mariani siccus*) tương ứng với 140mg Silymarin.

OMP-WHO

TUỐC BOGORIN 4200

Lô 330
Hàng ngày

GMP - WHO

THUỐC

BOGARIN 4200

Cao khô *Silybum marianum*
tương ứng với 140mg Silymarin

Hỗ trợ điều trị:
Viêm gan mạn tính
Xơ gan
Tổn thương gan do nhiễm độc

Để xa tầm tay trẻ em. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

SĐK:

LSX:

NSX:

HD:

ABIPHA® - CNC

THUỐC THUỘC NHÓM CỨU ĐỘT

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
CÔNG NGHỆ CAO ABIPHA

Địa chỉ: Lô đất CN-2, Khu công nghiệp Phú Nghĩa, Xã Phú Nghĩa, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội,
Việt Nam.
Website: www.abipha.com.vn
Điện thoại: 024 6262 7788

Hộp 1 lọ x 30 Viên nang cứng

GMP - WHO

THUỐC

BOGARIN 4200

Cao khô *Silybum marianum*
tương ứng với 140mg Silymarin

Hỗ trợ điều trị:
Viêm gan mạn tính
Xơ gan
Tổn thương gan do nhiễm độc

Thành phần: Mỗi viên chứa:
Cao khô *Silybum marianum*
(*Extractum Silybi mariani siccus*) tương ứng với 140mg Silymarin.

Chỉ định:

- Hỗ trợ điều trị các bệnh viêm gan mạn tính, xơ gan và tổn thương gan do nhiễm độc.
- Thuốc được sử dụng cho thanh thiếu niên từ 12 tuổi trở lên và người lớn.
- Các thông tin khác: Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo.

Cách dùng & liều dùng:

Thanh thiếu niên từ 12 tuổi trở lên và người lớn uống 1 viên x 2 lần/ngày.
Các thông tin khác: Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo.

Chống chỉ định và các thông tin khác: Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo.
Bảo quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.
Tiêu chuẩn: TCCS.

GMP - WHO

THUỐC

BOGARIN 4200

Cao khô *Silybum marianum*
tương ứng với 140mg Silymarin



GMP - WHO

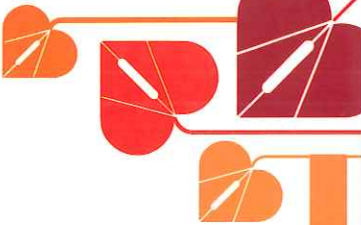
THUỐC

BOGARIN 4200

Cao khô *Silybum marianum*
tương ứng với 140mg Silymarin



Hỗ trợ điều trị:
Viêm gan mạn tính
Xơ gan
Tổn thương gan do nhiễm độc



Hộp 1 lọ x 60 viên nang cứng

GMP - WHO

Thành phần: Mỗi viên chứa:
Cao khô *Silybum marianum*
(*Extractum Silybi mariani siccus*) tương ứng với 140mg Silymarin.

Chỉ định:
- Hỗ trợ điều trị các bệnh viêm gan mạn tính, xơ gan và tổn thương gan do nhiễm độc.
- Thuốc được sử dụng cho thanh thiếu niên từ 12 tuổi trở lên và người lớn.
- Các thông tin khác: Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo.

Hỗ trợ điều trị:
Viêm gan mạn tính
Xơ gan
Tổn thương gan do nhiễm độc

Để xa tầm tay trẻ em. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

SĐK:
LSX:
NSX:
HD:



Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CÔNG NGHỆ CAO ABIPHA
Địa chỉ: Lô đất CN-2, Khu công nghiệp Phú Nghĩa, Xã Phú Nghĩa, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
Website: www.abipha.com.vn
Điện thoại: 024 6262 7788



Hộp 1 lọ x 60 viên nang cứng

GMP - WHO

Thành phần: Mỗi viên chứa:
Cao khô *Silybum marianum*
(*Extractum Silybi mariani siccus*) tương ứng với 140mg Silymarin.

Chỉ định:
- Hỗ trợ điều trị các bệnh viêm gan mạn tính, xơ gan và tổn thương gan do nhiễm độc.
- Thuốc được sử dụng cho thanh thiếu niên từ 12 tuổi trở lên và người lớn.
- Các thông tin khác: Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo.

Hỗ trợ điều trị:
Viêm gan mạn tính
Xơ gan
Tổn thương gan do nhiễm độc

GMP - WHO

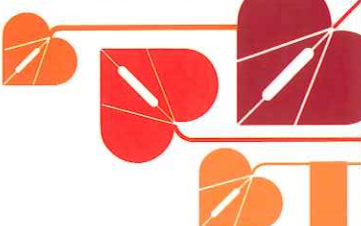
THUỐC

BOGARIN 4200

Cao khô *Silybum marianum*
tương ứng với 140mg Silymarin



Hỗ trợ điều trị:
Viêm gan mạn tính
Xơ gan
Tổn thương gan do nhiễm độc



Hộp 1 lọ x 60 viên nang cứng



Thành phần: Mỗi viên chứa:
Cao khô *Silybum marianum*
(*Extractum Silybi mariani siccus*) tương ứng với 140mg Silymarin.

Chỉ định:

- Hỗ trợ điều trị các bệnh viêm gan mạn tính, xơ gan và tổn thương gan do nhiễm độc.
- Thuốc được sử dụng cho thanh thiếu niên từ 12 tuổi trở lên và người lớn.
- Các thông tin khác: Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo.

Cách dùng & liều dùng:

Thanh thiếu niên từ 12 tuổi trở lên và người lớn uống 1 viên x 2 lần/ngày.

Các thông tin khác: Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo.

Chống chỉ định và các thông tin khác: Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo.

Bảo quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.
Tiêu chuẩn: TCCS.

Thành phần: Mỗi viên chứa:
 Cao khô *Silybum marianum*
 (Extractum *Silyb. mariani*
siccus) tương ứng với 140mg
 Silymarin.

Cách dùng & liều dùng:
 Thành thử liệu uống từ 12 tuổi trở lên và
 người lớn uống 1 viên x 2 lần/ngày.
 Các thông tin khác: Xem trong tờ hướng
 dẫn sử dụng thuốc kèm theo.

CHỈ ĐỊNH:
 - Hỗ trợ điều trị các bệnh
 viêm gan mạn tính, xơ gan và
 tổn thương gan do nhiễm độc.

- Thuốc được sử dụng cho
 thanh thiếu niên từ 12 tuổi trở
 lên và người lớn.

- Các thông tin khác: Xem
 trong tờ hướng dẫn sử dụng
 thuốc kèm theo.

LX:
HD:

COMP - WHO

THUỐC

BOGARIN 4200

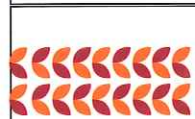
Cao khô *Silybum marianum*
 tương ứng với Silymarin 4200mg

ABIPHA - CNC

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT CAO ABIPHA

Lot 90
 (Số lô sản xuất)

GMP - WHO THUỐC BOGARIN 4200 Cao khô <i>Silybum marianum</i> tương ứng với 140mg Silymarin 		GMP - WHO THUỐC BOGARIN 4200 Cao khô <i>Silybum marianum</i> tương ứng với 140mg Silymarin 	Hỗ trợ điều trị: - Viêm gan mạn tính - Xơ gan - Tổn thương gan do nhiễm độc
Hộp 1 lọ x 90 viên nang cứng 			

 GMP - WHO THUỐC BOGARIN 4200 Cao khô <i>Silybum marianum</i> tương ứng với 140mg Silymarin  Hỗ trợ điều trị: Viêm gan mạn tính Xơ gan Tổn thương gan do nhiễm độc	Để xa tầm tay trẻ em. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. SĐK: LSX: NSX: HD:  CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CÔNG NGHỆ CAO ABIPHA Địa chỉ: Lô đất CN-2, Khu công nghiệp Phú Nghĩa, Xã Phú Nghĩa, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. Website: www.abipha.com.vn Điện thoại: 024 6262 7788  Hộp 1 lọ x 90 Viên nang cứng	 GMP - WHO THUỐC BOGARIN 4200 Cao khô <i>Silybum marianum</i> tương ứng với 140mg Silymarin  Hỗ trợ điều trị: Viêm gan mạn tính Xơ gan Tổn thương gan do nhiễm độc	Thành phần: Mỗi viên chứa: Cao khô <i>Silybum marianum</i> (<i>Extractum Silybi mariani siccus</i>) tương ứng với 140mg Silymarin. Chỉ định: - Hỗ trợ điều trị các bệnh viêm gan mạn tính, xơ gan và tổn thương gan do nhiễm độc. - Thuốc được sử dụng cho thanh thiếu niên từ 12 tuổi trở lên và người lớn. - Các thông tin khác: Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo. Cách dùng & liều dùng: Thanh thiếu niên từ 12 tuổi trở lên và người lớn uống 1 viên x 2 lần/ngày. Các thông tin khác: Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo. Chống chỉ định và các thông tin khác: Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo. Bảo quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng. Tiêu chuẩn: TCCS. Hộp 1 lọ x 90 Viên nang cứng
--	--	--	--

Vỉ thuốc



Túi nhôm



GMP-WHO

TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

THUỐC BOGARIN 4200



Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Để xa tầm tay trẻ em.



THÀNH PHẦN CÔNG THỨC: Mỗi viên chứa:

Thành phần dược chất:

Cao khô *Silybum marianum* (*Extractum Silybi mariani siccus*) tương ứng với 140mg Silymarin.

Thành phần tá dược:

Tinh bột sắn, lactose monohydrate, methylparaben, propylparaben, PVP K30, bột talc, magnesi stearat, nang gelatin rỗng (cỡ nang số 0)*.

(*): Nang gelatin rỗng (cỡ nang số 0) chứa gelatin, silicon dioxyd, natri lauryl sulfat, methylparaben, propylparaben, glycerin, acid acetic, titan dioxyd, polyethylen glycol 4000, acetylated monoglycerides, sucrose fatty acid esters, Brilliant blue, Allura red, Carmoisine, Tartrazine, Quinoline yellow, Erythrosine, Sunset yellow, Amaranth, Green S, Ponceau, nước tinh khiết.

DẠNG BÀO CHẾ: Viên nang cứng.

Mô tả: Viên nang cứng có thân nang màu đỏ, nắp nang màu nâu, bên trong chứa bột thuốc màu nâu.

CHỈ ĐỊNH:

- Hỗ trợ điều trị các bệnh viêm gan mạn tính, xơ gan và tổn thương gan do nhiễm độc.
- Thuốc được sử dụng cho thanh thiếu niên từ 12 tuổi trở lên và người lớn.
- Điều trị bằng thuốc không thay thế được việc tránh các nguyên nhân gây tổn thương gan (như rượu).
- Nên đi khám bác sĩ nếu bị vàng da (da đổi sang màu vàng nhạt đến vàng đậm, lòng trắng mắt chuyển sang màu vàng).
- Thuốc không thích hợp trong điều trị nhiễm độc cấp tính.

CÁCH DÙNG & LIỀU DÙNG:

Thanh thiếu niên từ 12 tuổi trở lên và người lớn uống 1 viên x 2 lần/ngày.

Chỉ nên dùng thuốc cho trẻ em dưới 12 tuổi sau khi tham khảo ý kiến bác sĩ vì hiện chưa có đủ kinh nghiệm để đưa ra khuyến nghị chung cho nhóm tuổi này.

Cách dùng

Uống thuốc với nước, nuốt cả viên. Nên uống vào buổi sáng và buổi tối.

Thời gian dùng thuốc:

Về nguyên tắc, không giới hạn thời gian sử dụng thuốc; bác sĩ điều trị sẽ quyết định thời gian dùng thuốc. Nếu không thấy cải thiện hoặc xấu hơn sau 14 ngày, hãy tham khảo ý kiến bác sĩ.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.



CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC:

Thận trọng đối với người bệnh tiểu đường.

Lưu ý thông tin trong mục Chỉ định.

Chỉ nên dùng thuốc cho trẻ em dưới 12 tuổi sau khi tham khảo ý kiến bác sĩ vì hiện chưa có đủ kinh nghiệm để đưa ra khuyến nghị chung cho nhóm tuổi này.

Thuốc này có chứa lactose. Bệnh nhân bị rối loạn di truyền hiếm gặp như không dung nạp galactose, thiếu hụt lactase hoàn toàn hoặc kém hấp thu glucose-galactose không nên dùng thuốc này.

SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

Chưa có nghiên cứu đầy đủ về việc sử dụng thuốc trong thời kỳ mang thai và cho con bú. Do đó, không nên dùng thuốc này cho phụ nữ có thai hoặc cho con bú.

ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC: Hiện vẫn chưa có bằng chứng về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC, TƯƠNG Kỵ CỦA THUỐC:

Tương tác của thuốc: Tương tác với các thuốc khác hiện còn chưa rõ.

Tương kỵ của thuốc: Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC:

Đôi khi có thể có tác dụng nhuận tràng nhẹ.

Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những phản ứng có hại gặp phải khi sử dụng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:

Cho đến nay vẫn chưa phát hiện thấy triệu chứng ngộ độc nào.

Trong trường hợp quá liều, các tác dụng không mong muốn được mô tả có thể xảy ra ở mức độ nghiêm trọng hơn. Nếu nghi ngờ quá liều, cần thông báo cho bác sĩ điều trị.

Các biện pháp xử trí khi dùng quá liều:

Không có thuốc giải độc đặc hiệu. Trong trường hợp quá liều, nên áp dụng các biện pháp điều trị triệu chứng.

ĐẶC TÍNH DƯỢC LỰC HỌC:

Nhóm dược lý: Thảo dược trị bệnh gan.

Mã ATC: A05BP01

Silymarin, một phức hợp của nhiều đồng phân flavolignan (silibinin/silybin, isosilibinin, silychristin và silydianin), có tác dụng đối kháng với nhiều chất gây độc cho gan.

Hiệu quả chống độc cho gan của silymarin đã được chứng minh trong các thử nghiệm trên động vật ở nhiều mô hình tổn thương gan khác nhau, như chống lại độc tố từ nấm mũ tử thần (phalloidin và α -amanitin), lanthanide, carbon tetrachlorid, galactosamin, thioacetamid và virus ngoại nhiệt FV3 gây độc cho gan. Tác dụng bảo vệ gan và chữa bệnh của silymarin liên quan đến tính thấm của màng tế bào gan (ổn định màng và ngăn chặn các thụ thể màng đặc biệt), đối kháng với tác động của các gốc tự do (tương tác với các gốc tự do, ức chế quá trình peroxy hóa lipid) và tái tạo mô gan (kích thích tổng hợp protein).

Silymarin được đưa vào màng tế bào gan thông qua các tương tác sinh hóa hoặc ngăn chặn

một số vị trí liên kết hoặc hệ thống vận chuyển. Điều này ngăn cản sự hấp thu các hợp chất độc hại cho gan.

Các đặc tính chống peroxy hóa và chuyển hóa của silymarin cũng góp phần ổn định màng. Do đặc tính dọn gốc tự do, silymarin có thể làm gián đoạn chuỗi phản ứng peroxy hóa các acid béo không bão hòa đa, là thành phần thiết yếu của màng sinh học và được tạo ra bởi các gốc tự do độc hại. Các cơ chế này có thể ngăn ngừa phần lớn tổn thương hoặc phá hủy màng bằng cách giải phóng các thành phần tế bào (như enzym) và ảnh hưởng tiêu cực đến các quá trình chuyển hóa.

Sự tương tác với quá trình chuyển hóa phospholipid và hệ thống màng tế bào gan cũng góp phần duy trì tính toàn vẹn của màng.

Trong nhiều thí nghiệm *in vitro* và *in vivo*, silymarin đã được chứng minh là có tác dụng ức chế quá trình tổng hợp collagen và làm giảm sự tích tụ collagen ở gan trong trường hợp xơ hóa.

Silymarin kích thích cơ chế tổng hợp protein (polymerase I, rRNA) của tế bào gan, dẫn đến tăng tổng hợp protein cấu trúc và chức năng của tế bào. Điều này kích thích sự hình thành các tế bào gan mới, tăng khả năng phục hồi và tốc độ tái tạo chung của gan bị tổn thương.

ĐẶC TÍNH DƯỢC ĐỘNG HỌC:

Thành phần có hoạt tính chính của silymarin là silibinin được bài tiết chủ yếu qua mật sau khi hấp thu; bài tiết qua thận rất ít. Tuần hoàn ruột gan được cho là có xảy ra. Các chất chuyển hóa glucuronid và sulfat đã được xác định. Silibinin liên kết với protein huyết tương cao.

Có thể loại trừ khả năng tích lũy do nồng độ silibinin trong mật người cao như nhau sau khi dùng liều duy nhất hay liều lặp lại.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 3 vi, 5 vi, 6 vi, 10 vi x 10 viên; hộp 1 lọ x 30 viên, 60 viên, 90 viên.

ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG: TCCS.



Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CÔNG NGHỆ CAO ABIPHA

Địa chỉ: Lô đất CN-2, Khu công nghiệp Phú Nghĩa, Xã Phú Nghĩa,
Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 024.62627788

Website: www.abipha.com.vn

